TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày: 27-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Văn Hùng

2. Ông Nguyễn Văn Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh ***tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025; đối với bị cáo: **Dương Hoàn T**, giới tính: Nam; sinh năm: 2004, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Thành phố Hồ Chí Minh); HKTT: Tổ 09, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tổ I, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở hiện nay: Tổ I, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tổ I, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; T: Thiên Chúa; Trình độ Văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND/CCCD: 077204004982, cấp ngày 19/08/2022; Nơi cấp: Cục Trưởng Cục Q về TTXH; Cha tên là Dương Kim T1, sinh năm: 1967 và mẹ tên là Lê Thị Ngọc H, sinh năm: 1972; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn người con; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/12/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" (Theo Bản án số 140/2022/HS-PT). Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/5/2024.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2025, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 16/6/2025 theo Lệnh tạm giam số: 1296/LTG-CSMT ngày 16/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành

phố H). Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực L - Trại tạm giam số A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp P, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. ***Người chứng kiến:*** Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp P, xã P, Thành Phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Hoàn T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Ketamine). Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 21 giờ ngày 06/6/2025, khi Nguyễn Thị Kim M liên hệ với T qua ứng dụng Facebook hỏi mua ma tuý (T và M đều khai nhận là loại Ketamine và MDMA) với tổng số tiền 2.600.000đ thì T đồng ý, hẹn giao nhận ma túy tại khu vực trước hẻm gần nhà Mỹ ở ấp P, xã P, huyện L (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh). Để có ma túy bán cho M, Trọng liên H1 rồi đến khu vực đoạn đường liên xã (tên gọi khác đường T, đường S) thuộc xã L gặp và mua của đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy (Ketamine) và 02 viên thuốc lắc (MDMA) với tổng số tiền 2.300.000đ. Sau khi có ma túy, T đến điểm hẹn gặp và bán cho M với giá 2.600.000đ (T kiếm lời số tiền 300.000đ). Sau khi mua được số ma túy trên từ T, M đem ma túy đến nhà nghỉ M1 ở ấp P, xã L thuê phòng số 9 để sử dụng một phần, số ma túy còn lại M bỏ vào trong chiếc túi nylon dạng zip màu trắng để trên kệ ti vi trong phòng số 9 cất giấu. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/6/2025, Công an xã P (nay là xã L), Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, phát hiện Mỹ có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Mỹ đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Thị Kim M khai nhận, gói ma túy bị thu giữ là của Mỹ mua của Dương Hoàn T vào ngày 06/6/2025 với giá 2.600.000đ (Mỹ khai gồm loại Ketamine và MDMA). Sau khi mua được ma túy, M đã sử dụng hết ma túy loại MDMA, số ma túy còn lại Mỹ cất giấu mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Đối với Dương Hoàn T khai nhận vào ngày 06/6/2025, M liên hệ với một người đàn ông tên T (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy nên T đã bán cho M gói ma túy (bên trong có chứa ma túy loại Ketamine và MDMA) với giá 2.600.000đ (T kiếm lời số tiền 300.000đ) như đã nêu trên.

Lời khai của Dương Hoàn T phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Kim M. Đồng thời, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số ma túy loại MDMA, Nguyễn Thị Kim M đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

* Tại Kết luận giám định số: 341/KL-KTHS-MT ngày 12/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (cũ) kết luận: 01 phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an xã P - Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Lê Văn D, Nguyễn Văn P, Phạm Văn L, Nguyễn Thị Kim M, Đặng Hoàng T2, Lê Phan Thanh L1, bên trong có 01(một) gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A), có khối lượng 0,0652 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số III (Số thứ tự: 40) và MDMA là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số I (Số T, mục IB) của Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số: 90/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

* *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

Hành vi trên đây của Dương Hoàn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.".

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- *Vật chứng thu giữ và xử lý:*

Đối với 01 phong bì màu trắng số 341 ngày 13/6/2025 có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 cái dĩa màu trắng, bên trên bề mặt dĩa có hình hoa văn hình bông hoa, đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, loại 7 plus, số IMEI: 356694087505467, đã qua sử dụng; số IMEID: 35669408750406, màu đen, đã qua sử dụng (Thu giữ của Nguyễn Thị Kim M) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 1: 353241103115575; số IMEI 2: 353241103001106, đã qua sử dụng (Thu giữ của Dương Hoàn T). Tất cả vật chứng trên đã chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSLĐ ngày 08-09-2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Dương Hoàn T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Hoàn T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Hoàn Trọng phạm T3 "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Hoàn T từ 03 (ba) năm đến 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an xã P - Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Lê Văn D, Nguyễn Văn P, Phạm Văn L, Nguyễn Thị Kim M, Đặng Hoàng T2, Lê Phan Thanh L1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A), có khối lượng 0,0652 gam, là ma túy, loại Ketamine là vật liên quan đến tội phạm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, loại 7 plus, số IMEI: 356694087505467, đã qua sử dụng; số IMEID: 35669408750406, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Kim M) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 1: 353241103115575; số IMEI 2: 353241103001106, đã qua sử dụng (thu giữ của Dương Hoàn T) đều sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của Nguyễn Thị Kim M dùng để sử dụng ma tuý khay đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Hiện tất cả vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh quản lý. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 46 ngày 11/09/2025 và giấy nộp tiền mặt ngày 10/9/2025 vào tài khoản của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13;

Buộc bị cáo T nộp số tiền 2.600.000đ là tiền bán ma túy để sung ngân sách nhà nước.

Đối với Nguyễn Thị Kim M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, qua giám định có khối lượng 0,0652 gam, loại Ketamine (dưới 01 gam), trước đó Mỹ chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự nên hành vi nêu trên của M chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với M là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho Dương Hoàn T, Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 21 giờ ngày 06/6/2025, tại khu vực trước hẻm thuộc đoạn đường ở ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Hoàn T đã bán trái phép 01 gói ma túy (gồm loại Ketamine và MDMA) cho Nguyễn Thị Kim M với giá 2.600.000đ (T kiếm lời số tiền 300.000đ). Sau khi có ma túy, M đến nhà nghỉ M1" thuộc ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng số 9 để sử dụng một phần, số ma túy còn lại M bỏ vào trong chiếc túi nylon dạng zip màu trắng để trên kệ ti vi trong phòng số 9 cất giấu. Đến khoảng 11 giờ ngày 07/6/2025, Công an xã P (nay là xã L), Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Mỹ tàng trữ trái phép 0,0652 gam Ketamine mua của Dương Hoàn T mục đích để sử dụng.

Bị cáo T đã bán trái phép chất ma túy cho M và thu lợi nhuận. Như vậy, hành vi của Dương Hoàn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành nên nhận thức được tác hại to lớn của chất ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trước khi phạm tội bị cáo đã bị tòa án tuyên phạt về tội ít nghiêm trọng khi chưa chưa đủ 18 tuổi nên đương nhiên được xóa án tích và lần phạm tội này không xem là tình tiết tăng nặng do tái phạm; Vì vậy, bị cáo bị xem là có nhân thân xấu nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an xã P - Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Lê Văn D, Nguyễn Văn P, Phạm Văn L, Nguyễn Thị Kim M, Đặng Hoàng T2, Lê Phan Thanh L1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu A), có khối lượng 0,0652 gam, là ma túy, loại Ketamine là vật liên quan đến tội phạm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, loại 7 plus, số IMEI: 356694087505467, đã qua sử dụng; số IMEID: 35669408750406, màu đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Kim M) và 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 1: 353241103115575; số IMEI 2: 353241103001106, đã qua sử dụng (thu giữ của Dương Hoàn T) đều sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của Nguyễn Thị Kim M dùng để sử dụng ma tuý khay đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo T nộp số tiền 2.600.000đ là tiền bán ma túy để sung ngân sách nhà nước.

Hiện tất cả vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh quản lý. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 46 ngày 11/09/2025 và giấy nộp tiền mặt ngày 10/9/2025 vào tài khoản của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13;

[7] *Về các vấn đề khác*:

Đối với Nguyễn Thị Kim M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, qua giám định có khối lượng 0,0652 gam, loại Ketamine (dưới 01 gam), trước đó Mỹ chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự nên hành vi nêu trên của M chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với M là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho Dương Hoàn T, thì Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; các điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Dương Hoàn T phạm T3: "Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Hoàn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 07/06/2025.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) phong bì màu trắng số 341 ngày 13/6/2025 có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định);

01 (Một) cái dĩa màu trắng, bên trên bề mặt dĩa có hình hoa văn hình bông hoa, đã qua sử dụng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

01(Một) điện thoại di động, hiệu Iphone, loại 7 plus, số IMEI: 356694087505467, đã qua sử dụng; số IMEID: 35669408750406, màu đen, máy không lên nguồn, không kiểm tra được số imei bên trong máy, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thị Kim M);

01(Một) điện thoại di động, hiệu Iphone 11, màu trắng, số IMEI 1: 353241103115575; số IMEI 2: 353241103001106, máy không lên nguồn, không kiểm tra được số imei bên trong máy, đã qua sử dụng (thu giữ của Dương Hoàn T). Hiện tất cả vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 46 ngày 11/09/2025).

01(Một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng).

Buộc bị cáo Dương Hoàn T phải nộp toàn bộ số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng là tiền bán ma túy trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội để sung ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Dương Hoàn T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 13, TPHCM;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 13, TPHCM;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Công Hiếu

- Lưu hồ sơ.